

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021.

I. TÊN DOANH NGHIỆP, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Viglacera- CTCP

Trụ sở chính: Tầng 16, 17 Tòa nhà Viglacera, số 01 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108173

Sau đây gọi là Tổng công ty.

2. Thời gian: 08h45 Ngày 26 tháng 04 năm 2022

3. Địa điểm: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

4. Thành phần dự họp:

4.1. Đại biểu, khách mời:

Đại diện Bộ Xây dựng:

- Ông Lê Đông Thành – Vụ phó Vụ Kế hoạch tài chính;
- Ông Nguyễn Phúc Hưởng – Vụ phó Vụ Quản lý doanh nghiệp;

4.2. Các cổ đông/Người đại diện cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP có tên trong danh sách chốt quyền dự Đại hội đồng cổ đông vào ngày 30/3/2022 và đã đăng ký dự họp hợp lệ.

4.3. Hội đồng quản trị Tổng công ty.

4.4. Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

4.5. Ban kiểm soát Tổng công ty.

4.6. Đại diện Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Đơn vị kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty và các công ty con, công ty phụ thuộc.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

Sau khi thực hiện các nghi thức, tuyên bố lý do tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Viglacera-CTCP.



1. Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông: đã tiến hành các thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Viglacera - CTCP như sau:

- Theo danh sách cổ đông của Tổng công ty chốt tại ngày 30/3/2022, tổng số cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP là 3.936 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 448.350.000 cổ phần, tương ứng với 4.483.500.000.000 đồng vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 448.350.000 cổ phần (Bốn trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn cổ phần). (Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết)

- Tính đến 08 giờ 45 phút ngày 26/4/2022, Số cổ đông tham dự (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền hợp lệ) đại hội là 61 cổ đông, đại diện cho 419.777.092 cổ phần, chiếm 93,63 % số phiếu biểu quyết của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Căn cứ quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera-CTCP, Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Viglacera - CTCP là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Nguyễn Quốc Huy thay mặt Ban Tổ chức:

- Giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội là ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.

3. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên HĐQT tham gia Đoàn chủ tịch cùng điều hành Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Nguyễn Trọng Hiền - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

- Bà Đỗ Thị Phương Lan - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

4. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn- Trưởng ban thư ký HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Bà Đinh Thị Tình – Thành viên Ban Thư ký HĐQT Tổng công ty.

5. Bầu Ban kiểm phiếu

Ông Trần Ngọc Anh thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu đề Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông bà:

1) Bà Cao Thị Nhung – Trưởng Ban;

2) Ông Nguyễn Xuân Phong – Thành viên;

3) Ông Nguyễn Vũ Anh – Thành viên;

4) Bà Nguyễn Thị Quế – Thành viên;

5) Ông Đỗ Xuân Quang – Thành viên;

6) Bà Tống Thị Thùy – Thành viên;

7) Ông Lê Mậu Dân – Thành viên;

8) Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Thành viên;

Căn cứ các quy định tại: khoản 5 Điều 7 của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự; và tại khoản 2 Điều 57 Điều lệ của Tổng công ty hiện hành, việc thông qua các nghị quyết của ĐHĐCĐ (trừ trường hợp bầu cử và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) được tính theo tổng số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết.

Vì vậy, ngoài cách thức biểu quyết như thường lệ là biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến, Đoàn chủ tịch đề nghị Quý vị Cổ đông có mặt tại cuộc họp nhưng không biểu quyết sẽ gior phiếu của mình khi được yêu cầu, để giúp cho Ban Kiểm phiếu tính toán chính xác tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.777.092 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

6. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên HĐQT, Phó TGD Tổng công ty thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình làm việc của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.777.092 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

7. Thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Ông Nguyễn Anh Tuấn – Trưởng Ban Thư ký Đại hội, được sự phân công của Đoàn Chủ tịch trình bày và thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.777.092 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

8. Phần trình bày các báo cáo và các nội dung khác cần ĐHĐCĐ phê chuẩn

8.1. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Phó tổng giám đốc Tổng công ty, thay mặt Ban Tổng giám đốc trình bày báo cáo kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021, các mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022.

8.2. Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

8.3. Ông Trần Mạnh Hữu – Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty, thay mặt Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022.

8.4. Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình HĐQT về các nội dung:

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2021.

- Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2022.

- Mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

- Công tác sắp xếp doanh nghiệp và đổi mới doanh nghiệp năm 2022.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty.

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

9. Thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát, tiến hành bầu cử

9.1. Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch, thông báo về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát, theo đó:

- Chấp thuận đơn từ nhiệm của Bà Đỗ Thị Phương Lan về việc thôi tham gia HĐQT theo nguyện vọng cá nhân

- Chấp thuận đơn từ nhiệm của Bà Nguyễn Thị Thanh Yên về việc thôi tham gia Ban Kiểm soát theo nguyện vọng cá nhân.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	408.812.448 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,39% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	10.964.644 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

- Thông báo về việc cần thiết bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát với số lượng:

+ Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: 01 người.

+ Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát: 01 người.

- Xin ý kiến Đại hội về việc thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát:

Căn cứ các văn bản đề cử của Cổ đông/Nhóm Cổ đông có quyền đề cử theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty, tính đến thời điểm 16h00 ngày 22/4/2022 (thời hạn chót đăng ký ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát), Hội đồng quản trị giới thiệu danh sách ứng viên để Đại hội đồng cổ đông thông qua bầu bổ sung bao gồm:

+ Danh sách ứng viên đề bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

1) Ông Lê Bá Thọ

+ Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:

1) Bà Nguyễn Thị Thắm

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	408.812.448 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,39% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	10.964.644 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

9.2. Bà Cao Thị Nhung – Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử và hướng dẫn quy trình thực hiện bầu cử.

9.3. Ông Trần Ngọc Anh thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	408.812.448 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,39% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	10.964.644 phiếu	Chiếm tỷ lệ 2,61% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

9.4. Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát; Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông, điều phối công tác bầu cử.

10. Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

1) Cổ đông/Người đại diện cho cổ đông mang mã số dự họp VGC1725:

- Kế hoạch doanh thu năm 2022 là 15.000 tỷ đồng chia từng mảng kinh doanh như thế nào?

- Quý 1 hoàn thành 51% KH lợi nhuận, nguyên nhân từ đâu, kỳ vọng cả năm có vượt KH không?

- Định hướng có thoái vốn hoàn toàn mảng gạch ngói đất sét nung không? Lộ trình khi nào thực hiện xong?

Đoàn Chủ tịch trả lời như sau:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn – TV HĐQT trả lời chung về các nội dung câu hỏi của cổ đông như sau:

+ Năm 2022 lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty vẫn sẽ tiếp tục khó khăn. Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty Quý I tốt do thị trường tốt. Tuy nhiên đầu quý II đã có dấu hiệu giảm sút. Nhóm kính tăng trưởng tốt, đồng thời, kết quả kinh doanh hợp nhất của Tổng công ty sẽ được ghi nhận trọn năm lợi nhuận từ Công ty TNHH kính nổi siêu trắng Phú Mỹ do tỷ lệ sở hữu đã tăng lên chi phối. Với việc dự phòng các rủi ro/biến động của thị trường/chính sách thay đổi, Tổng công ty đặt kế hoạch thận trọng, tuy nhiên Kế hoạch năm 2022 đặt ra cũng tăng trưởng mạnh so với Kế hoạch năm 2021 và Tổng công ty sẽ phấn đấu để hoàn thành kế hoạch.

+ Hiện nay, có nhiều loại vật liệu thay thế trong mảng vật liệu xây dựng, đồng thời, với chính sách quản lý tài nguyên môi trường, chi phí vận tải lớn, do vậy, khả năng cạnh tranh của mảng gạch xây đất sét nung là thấp. Tổng công ty định hướng cơ cấu, chuyển gạch đất sét nung sang loại sản phẩm mỏng khác, giá trị cao.

Tổng công ty cũng đã có kế hoạch tái cơ cấu các đơn vị nhóm gạch ngói đất sét nung không hiệu quả (trừ Công ty CP Viglacera Hạ Long), chuyển đổi mục đích sử dụng đất được giao các đơn vị này, tuy nhiên, lộ trình thoái vốn sẽ được xem xét trên cơ sở quy hoạch và chính sách đất đai.

Đối với Công ty CP Viglacera Hạ Long, Tổng công ty sẽ xem xét đầu tư thêm theo hướng nâng cao công nghệ sản xuất để tăng hiệu quả hoạt động.

2) Cổ đông/Người đại diện cho cổ đông mang mã số dự họp VGC3292:

- Kế hoạch triển khai 2000 ha đất khu công nghiệp có khả thi không?

Đoàn chủ tịch trả lời như sau:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn – TV HĐQT:

Việc phát triển một Dự án bất động sản thường mất thời gian từ 3-5 năm, các tỉnh/thành phố đang lập quy hoạch sử dụng đất, Tổng công ty cũng đang thực hiện đăng ký tài trợ quy hoạch và tiến hành các thủ tục tham gia đấu thầu chủ đầu tư. Về kế hoạch thực hiện các thủ tục làm chủ đầu tư khoảng 2.000 ha đất khu công nghiệp trong năm 2022 - 2023, với kinh nghiệm của Tổng công ty, HĐQT đánh giá là khả thi.

11. Biểu quyết thông qua các báo cáo, nội dung trình tại Đại hội:

Tính đến thời điểm 11h05 ngày 26/4/2022, số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền hợp pháp là 75 cổ đông, đại diện cho 419.830.622 cổ phần, chiếm 93,64% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

Ông Trần Ngọc Anh, thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

11.1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

- Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với kết quả SXKD và thực hiện đầu tư năm 2021 như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	%TH/KH
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	1.000	1.541	154%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	750	1.149	153%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	12.000	11.194	93%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	5.000	5.559	111%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	2.800	2.086	75%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	375	182	48%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	2.400	1.873	78%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	25	21	84%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	12,0%	15,0%	125%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.3. Thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2022

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	%KH 2022/TH 2021
1. Lợi nhuận trước thuế			
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	1.541	1.700	110%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	1.149	1.200	104%
2. Tổng doanh thu			
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	11.194	15.000	134%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	5.559	6.500	117%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ	2.086	3.000	144%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	182	350	192%
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	1.873	2.450	131%
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	21	200	952%
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	4.483,5	4.483,5	100%

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.4. Thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2022, cụ thể như sau:

11.4.1. Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm

- Tập trung triển khai thực hiện Dự án đầu tư Nhà máy gạch Viglacera Eurotile (Dự án mua Nhà máy Bạch Mã và đầu tư bổ sung) vào khai thác đúng tiến độ và mục tiêu của dự án, phát triển dòng sản phẩm mới kích thước lớn, cao cấp đáp ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn.

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm kính gia công sau kính chất lượng cao phù hợp với xu hướng thị trường.

- Triển khai các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, dây chuyền thiết bị nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong lĩnh vực sứ vệ sinh (đầu tư băng áp lực cao tại Sứ Mỹ Xuân, các robot phun men tại các đơn vị sản xuất sứ), trong lĩnh vực gạch ốp lát. Tiếp tục nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm panel và gạch bê tông khí chưng áp và các giải pháp tận dụng nguyên liệu tro/xi, tiết kiệm tài nguyên, tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư máy móc thiết bị nâng công suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm tại Công ty Sen vôi Viglacera.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu triển khai đầu tư Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày; Đầu tư kho thành phẩm, nhà kho cho thuê tại Nhà máy Mỹ Đức và Nhà máy gạch Viglacera Eurotile.

- Khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng (feldspar, cát).

- Nghiên cứu triển khai đầu tư Dự án sản xuất nắp bột và phụ kiện sứ vệ sinh đáp ứng nhu cầu cho sản phẩm sứ vệ sinh của Tổng công ty (Công ty Sen vôi Viglacera làm chủ đầu tư); Nghiên cứu triển khai đầu tư dự án sản xuất bao bì tại KCN Mỹ Xuân (Công ty CP Bao bì và Má phanh làm chủ đầu tư).

- Nghiên cứu, khảo sát tìm kiếm địa điểm mới để đầu tư phát triển sản phẩm đất sét nung theo công nghệ mới của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; đầu tư cho phát triển thương hiệu và thị trường sản phẩm gạch ốp lát tầm lớn.

c. Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Bộ Xây Dựng đồng ý tại văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 6/4/2021, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

11.4.2. Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai: Hải Yên, Đông Mai - Quảng Ninh; Phú Hà giai đoạn (GD)1- Phú Thọ; Tiên Hải - Thái Bình; Đồng Văn IV GD1, GD2 - Hà Nam; Yên Phong IIC và Yên phong mở rộng - Bắc Ninh; Phong Điền – Huế; Yên Mỹ - Hưng Yên.

- Khởi công mới, thực hiện đầu tư Khu công nghiệp Thuận Thành I (~262,71 ha) tại Bắc Ninh.

- Tiếp tục triển khai các bước công việc chuẩn bị đầu tư các KCN mới: Đông Mai mở rộng - Quảng Ninh (~145 ha); Tiên Hải mở rộng - Thái Bình (~329 ha); Mở rộng KCN Phú Hà - Phú Thọ (100 ha); Đồng Văn 4 mở rộng - Hà Nam (300 ha); Khu A KCN Phong Điền - Thừa thiên Huế (~120 ha).

- Khảo sát nghiên cứu một số địa điểm để phát triển các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh.:

+ KCN Phù Ninh - Phú Thọ (~ 450ha); KCN Đông Triều - Quảng Ninh (~ 425 ha); KCN tại Quảng Yên – Quảng Ninh (~ 400 ha).

+ Tổ hợp KCN-Dịch vụ-Đô Thị Tây Phổ Yên - Thái Nguyên (900 ha, trong đó 700 ha KCN và 200 ha Đô thị-dịch vụ); Một số Tổ hợp KCN – Dịch vụ - Đô thị khác tại Thái Nguyên (~ 360 ha).

+ Tổ hợp KCN – Đô thị - Dịch vụ tại tỉnh Yên Bái (380 ha, trong đó KCN Trấn Yên 254 ha, Khu Đô thị và dịch vụ 126 ha).

+ KCN Hòa Lạc-Hữu Lũng - Lạng Sơn (560ha).

+ Tổ hợp KCN – Đô thị - Dịch vụ tại Khánh Hòa (khoảng 900 ha).

+ Các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất:

+ Nhà xưởng, kho bãi cho thuê.

+ Kinh doanh dịch vụ ăn uống, thương mại và các dịch vụ hạ tầng khác...

Mục tiêu phấn đấu năm 2022-2023, Tổng công ty chuẩn bị đầu tư và triển khai đầu tư mới khoảng 2.000 ha khu công nghiệp.

b. Khu đô thị và nhà ở:

b.1. Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân đồng bộ với phát triển KCN hiện có cũng như đầu tư mới của Tổng công ty với các dự án trọng điểm: Nhà ở công nhân tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà; Khu nhà ở xã hội 9,8ha Yên Phong-Bắc Ninh.

- Triển khai dự án liên danh Nhà ở xã hội tại Kim Chung (CT3, CT4 và CT5).

- Khởi công mới các dự án nhà ở công nhân tại KCN Đông Mai, KCN Hải Yên. Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (Theo chương trình của UBND thành phố Hà Nội).

- Khảo sát, chuẩn bị đầu tư phát triển các dự án: Khu nhà ở xã hội KCN Phú Hà (Phú Thọ); Khu đô thị - dịch vụ Đông Triều (Quảng Ninh); Khu nhà ở công nhân KCN Tiên Hải (Thái Bình); Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các khu nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

b.2. Nhà ở thương mại và khu du lịch nghỉ dưỡng:

- Khu chung cư thương mại tại các ô đất HH1, HH2 – Khu đô thị (KĐT) Đặng Xá 2, Gia Lâm, Hà Nội.

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư cải tạo và đầu tư các khu chung cư cũ tại Hà Nội.

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư: Dự án Khu đô thị mới Tây Bắc TP Bắc Ninh (25,6 ha).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư: Dự án Khu dịch vụ, đô thị và nhà ở xã hội đáp ứng nhu cầu cho người lao động trong KCN Yên Phong II tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (95 ha); Khu đô thị tại xã Đồng Than và Hoàng Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên (120 ha)...

- Nghiên cứu phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất của Nhà máy Kính Đáp Cầu - phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Kính Viglacera Đáp Cầu).

- Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải GD1 với diện tích 35ha theo dự án đã được phê duyệt. Tổ chức lập và trình phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 cho GD2 với diện tích khoảng 40ha (Công ty CP Viglacera Vân Hải).

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

Mục tiêu phấn đấu năm 2022-2023, Tổng công ty chuẩn bị đầu tư và triển khai đầu tư mới khoảng 200 ha trong lĩnh vực nhà ở.

c. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị.

d. Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Bộ Xây Dựng đồng ý tại văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 6/4/2021, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

11.4.3. Đầu tư nước ngoài

Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua tại Nghị quyết số 174/TC-TCT-NQĐHCĐ ngày 27/4/2021. Trong đó, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tại các Dự án KCN ViMariel và Dự án Liên doanh SanVig.

11.4.4. Lĩnh vực nghiên cứu, phát triển đào tạo

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đồ rót áp lực cao, trước mắt triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, sau đó sẽ tiếp tục triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.

- Nghiên cứu đầu tư Trung tâm (R&D) sứ vệ sinh, gạch ốp lát tại Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera, hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực sản phẩm.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	416.703.872 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,26 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	3.126.750 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,74 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.5. Thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2022

11.5.1. Tiếp tục thực hiện tăng vốn điều lệ/thoái giảm vốn đầu tư, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được chấp thuận chủ trương tại văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 06/04/2021 và văn bản số 1247/BXD-QLDN ngày 15/04/2021, thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 27/04/2021.

11.5.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các phương án tăng vốn điều lệ, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên trong năm 2022. Trong đó:

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty ViMarel - CTCP từ 10.000.000 USD lên 19.000.000 USD để thực hiện đầu tư Dự án đầu tư phát triển hạ tầng KCN ViMarel. Tổng công ty nắm giữ tối thiểu 99,94% vốn điều lệ tại Công ty ViMarel - CTCP.

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ lên 1.886 tỷ đồng để triển khai đầu tư Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày; Dự kiến, Tổng công ty nắm giữ 55% vốn điều lệ của Công ty sau khi tăng vốn.

11.5.3. Thành lập các pháp nhân mới để triển khai các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị mới tại các địa phương.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	416.703.872 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,26 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	3.126.750 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,74 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.6. Thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021; Kế hoạch năm 2022

11.6.1. Thực hiện năm 2021

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 174/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng.
- Ban Kiểm soát (03 người) là 56 triệu đồng/người/tháng.

b. Tiền thưởng của người quản lý:

Năm 2021 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận 1.149 tỷ đồng/KH 750 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 153%). Vì vậy người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.6.2. Kế hoạch năm 2022:

Mức tiền lương bình quân kế hoạch của viên chức quản lý năm 2022 dự kiến:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021		Kế hoạch năm 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/ người/tháng	108	108	108
2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người)		56	56	65,8
3. Tiền thưởng				
Hội đồng quản trị (05 người)	1,5 tháng lương	162	162	162
Ban Kiểm soát (03 người)	BQ/người (triệu đồng)	84	84	98,7

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2022, người quản lý công ty, bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch 2022

11.7.1. Phân phối lợi nhuận năm 2021

1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN:	1.248.943.437.441 đồng
- Trích Quỹ Phát triển KHCN:	100.000.000.000 đồng
2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát triển KHCN:	1.148.943.437.441 đồng
3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN:	933.196.183.322 đồng
+ Hồi tố lợi nhuận do tăng TSCĐ bê tông khí (đã chi đầu tư từ nguồn Quỹ KHCN):	74.024.839.306 đồng
4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST):	1.007.221.022.628 đồng
Tổng trích lập các quỹ, gồm:	334.696.022.628 đồng
- Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL):	1.749.481.024 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (7,94% LNST):	80.000.000.000 đồng
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển (25,11% LNST):	252.946.541.604 đồng
5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ:	672.525.000.000 đồng
6) Chia cổ tức:	
Vốn điều lệ chia cổ tức	4.483.500.000.000 đồng
Chia cổ tức bằng tiền (15% vốn điều lệ):	672.525.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.7.2. Phân phối lợi nhuận năm 2022

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ tối đa 10% lợi nhuận trước thuế và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2022 dự kiến là 16%Vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.8. Thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2022

11.8.1. Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2022

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung trong năm 2022 là 252.946.541.604 đồng .

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty (Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Thuận Thành I – tỉnh Bắc Ninh); sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: KCN ViMarel, Giai đoạn 2 Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ...).

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.8.2. Tình hình sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ năm 2021, Phương án sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KHCN) trong năm 2022

a. Số dư Quỹ phát triển KHCN được sử dụng tại 31/12/2020:	129.539.409.948 đồng
b. Sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2021:	16.033.412.971 đồng
+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo:	3.541.911.795 đồng
+ Nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu:	3.273.432.097 đồng
+ Hoạt động đào tạo:	2.841.322.000 đồng
+ Đề tài cấp Nhà nước (Bê tông khí) - Phần vốn tự có	6.376.747.079 đồng
c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCN năm 2021:	100.000.000.000 đồng
d. Số dư Quỹ Phát triển KHCN tại 31/12/2021:	213.505.996.977 đồng

e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KH và CN trong năm 2022:

- Các đề tài KHCN do Viện Nghiên cứu và phát triển Viglacera thực hiện.
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.
- Nghiên cứu đầu tư hệ thống băng đồ rót áp lực cao, trước mắt triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, sau đó sẽ tiếp tục triển khai tại Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.
- Trung tâm nghiên cứu phát triển (R&D) sứ vệ sinh tại Viện NCPT Viglacera.
- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.
- Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển KH và CN được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.9. Thông qua việc khen thưởng các công ty con, công ty liên kết

- Thưởng cho các công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ... Mức thưởng tối đa 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP xem xét phê duyệt mức thưởng phù hợp với điều kiện thực tế và mức hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ ... của công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	408.914.378 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,40 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	3.126.750 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,74% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	7.789.494 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,86% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.10. Thông qua việc khen thưởng các công ty phụ thuộc, chi nhánh Tổng công ty

- Thưởng cho các đơn vị phụ thuộc, chi nhánh Tổng công ty khi hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ..., mức thưởng tối đa 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Tổng giám đốc Tổng công ty xây dựng phương án thưởng cho các đơn vị phụ thuộc, chi nhánh Tổng công ty phù hợp với điều kiện thực tế của công ty và mức hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty Mẹ, trình Hội đồng quản trị phê duyệt.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	408.914.378 phiếu	Chiếm tỷ lệ 97,40 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	3.126.750 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,74 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	7.789.494 phiếu	Chiếm tỷ lệ 1,86 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.11. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty

Lựa chọn một trong số các công ty: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty KPMG, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	418.311.722 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,64 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	1.470.500 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,35 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	48.400 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

11.12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty để phù hợp với các nội dung của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, đáp ứng nhu cầu quản trị Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	416.655.472 phiếu	Chiếm tỷ lệ 99,24 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	3.175.150 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0,76 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

12. Công bố kết quả bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát:

12.1. Bà Cao Thị Nhung, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT:

Ông Lê Bá Thọ: 408.782.568 phiếu bầu

Ông Lê Bá Thọ trúng cử là thành viên HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2019-2024.

12.2. Bà Cao Thị Nhung, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:

Bà Nguyễn Thị Thắm: 408.826.868 phiếu bầu

Bà Nguyễn Thị Thắm trúng cử là thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2019-2024.

12.3. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT TCT thay mặt Đoàn chủ tịch cảm ơn bà Đỗ Thị Phương Lan (nguyên thành viên HĐQT) và bà Nguyễn Thị Thanh Yên (nguyên thành viên Ban Kiểm soát); Đồng thời giới thiệu, ra mắt thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát mới được bầu bổ sung.

III. THÔNG QUA DỰ THẢO BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào ngày 26/4/2022 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Viglacera-CTCP kết thúc nghị sự.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thay mặt Thư ký Đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Tổng công ty Viglacera – CTCP.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tán thành:	419.830.622 phiếu	Chiếm tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không tán thành:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết
Không có ý kiến:	0 phiếu	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết

Như vậy, tại Đại hội, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đại hội bế mạc vào lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Anh Tuấn

Bà Đinh Thị Tinh.....

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Chủ tịch HĐQT Tổng công ty



Nguyễn Văn Tuấn